

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 311/2025/TLST-HNGĐ ngày 06/5/2025 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị **Nguyễn Thu T**, sinh năm 1990; CCCD số 033190002432;

- Anh **Trương Minh H**, sinh năm 1985; CCCD số 015085001892.

Cùng cư trú tại: SN B Chung cư V, Bán đảo L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thu T và anh Trương Minh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 04/9/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, tỉnh Hưng Yên; đây là kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, bất đồng nhiều mặt, khác nhau về tính cách. Nay, chị T và anh H xác nhận vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn tình cảm và không có khả năng đoàn tụ nên anh, chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Cụ thể:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu T và anh Trương Minh H thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thu T và anh Trương Minh H xác nhận có 01 con chung là cháu Trương Kiên H1, sinh ngày 27/02/2015. Khi ly hôn, chị T và anh H thỏa thuận: giao con chung cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc; Về cấp

dưỡng nuôi con chung: anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị T, số tiền là 5.000.000 đồng/01 tháng.

3. Về tài sản chung, nhà, đất ở và công nợ: Chị Nguyễn Thu T và anh Trương Minh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu T và anh Trương Minh H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thu T và anh Trương Minh H xác nhận có 01 con chung là cháu Trương Kiên H1, sinh ngày 27/02/2015. Sau khi ly hôn: giao con chung cho chị Nguyễn Thu T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trương Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Nguyễn Thu T, số tiền là 5.000.000 (Năm triệu) đồng/01 tháng.

Việc giao nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 5/2025 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Trương Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà, đất ở và công nợ: Chị Nguyễn Thu T và anh Trương Minh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thu T chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0034943 ngày 06 tháng 5 năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 19/5/2025.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND xã Tiên Phong, H.Ấn Thi, tỉnh Hưng Yên (Số 39 – 01/2014);
- Lưu hồ sơ vụ việc./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà